

Bản án số: 25/2024/HS-PT

Ngày: 06/03/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy

Các Thẩm phán: Bà Quách Thị Phương Thúy; Ông Nguyễn Văn Sơn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phùng Thị Mai - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 06/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2024/TLPT-HS ngày 25/01/2024 đối với bị cáo Mạc Văn Minh và đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo Mạc Văn Minh, Đồng Văn Tới đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 14/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

1. Mạc Văn M, sinh năm 1989 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: khu dân cư T, phường A, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Văn N và bà Mạc Thị Đ (đã chết);

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2015/HS-ST ngày 03/12/2015, Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) xử phạt M 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 16/03/2018, M chấp hành xong hình phạt tù. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 57/2019/HS-PT ngày 11/6/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt M 03 năm 6 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 25/9/2021, M chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Quyết định xử phạt hành chính số 28/QĐ-XPHC ngày 19/02/2023 Công an thành phố Chí Linh đã ra đối với Mạc Văn M về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”. Mạc Văn M đã chấp hành xong ngày 12/4/2023.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2010/HS-ST ngày 15/6/2010, TAND thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), tỉnh Hải Dương xử phạt M 27 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (thời điểm phạm tội M dưới 18 tuổi). M đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 100 ngày 20/01/2015 của Công an thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) xử phạt M về hành vi “Cố ý gây thương tích”, M đã chấp hành xong ngày 22/01/2015.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 264 ngày 08/07/2015 của Công an thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) xử phạt M về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. M đã chấp hành xong ngày 17/7/2015.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 148 ngày 16/8/2018 của Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Hải Dương đối với M về hành vi “xâm hại sức khỏe người khác”. M đã chấp hành xong ngày 27/8/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại từ ngày 08/9/2023. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đồng Văn T, sinh năm 1973 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: khu dân cư K, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn T1 và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị T2 và 2 con.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 52 ngày 27/8/2009, Tòa án nhân dân huyện Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) xử phạt T 4 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 21/9/2012, T đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 16 ngày 25/01/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt T 02 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Ngày 19/3/2017, T đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28 ngày 19/05/2008 của Phòng Cảnh sát CSĐT TP về trật tự xã hội - Công an tỉnh Hải Dương về hành vi gây thương tích. Ngày 23/05/2008, T đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/9/2023. Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Phi H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu dân cư 2, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Nguyễn Duy T3, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Khu dân cư L, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 05/7/2023, Đồng Văn T cùng Mạc Văn M ra khu vực Quảng trường Sao Đỏ, thuộc khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương để tìm vị trí bán hàng cho chị Đồng Thị T4 (là cháu của T). M thấy vị trí ở gần bậc sân khấu ở Quảng trường S còn trống. Tại vị trí này, anh Phạm Phi H đã được Công ty Cổ phần giao thông, môi trường và đô thị C chấp thuận việc kinh doanh và hiện nay anh H đang bán hàng tại đó. M gọi điện cho anh Nguyễn Quảng Đ là phó đội trưởng đội quản lý trật tự đô thị thuộc UBND thành phố C để xin vị trí bán hàng cho chị T4. Do không có quyền cho thuê vị trí bán hàng nên anh Đ bảo M để anh Đ hỏi kỹ lại xem vị trí đó có ai thuê bán hàng chưa. Tuy nhiên M nghĩ anh Đ đã đồng ý nên nói với T là đã xin được vị trí này để bán hàng.

Khoảng gần 19 giờ 45 phút ngày 06/7/2023, T và M đang ăn cơm tại nhà hàng H thuộc khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương thì chị T4 gọi điện cho T nói về việc vị trí bán hàng tại Quảng Trường S mà T đã xin cho chị nhưng hôm nay đã có người bán hàng. Sau khi nghe T4 nói, T và M đi ra quảng trường S, để xem ai bán nước ở vị trí đó. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi T và M đến tại vị trí quán nước của vợ chồng anh Phạm Phi H, thì thấy có anh Vũ Đình T5 và anh Nông Đức N (là nhân viên của quán anh H) đang bày bàn ghế bán hàng. T đến hỏi N: “*mày có phải là chủ không, có liên quan đến xe trà đào này đúng không*” thì anh N trả lời: “*em chỉ là nhân viên của quán thôi*”. T dùng tay vỗ vào đầu anh N, anh T5 rồi cùng M chửi bới: “*Chúng mày có dọn hết đi không, chỗ này là chỗ của tao*”. Anh N, anh T5 sợ hãi, thu dọn bàn ghế, biển hiệu vào phía trong, không bán hàng nữa. Khoảng 05 phút sau, ông Nguyễn Duy T là bảo vệ của Công ty Cổ phần giao thông, môi trường và đô thị C, có nhiệm vụ bảo vệ

trật tự công cộng khu vực Quảng Trường S đi đến vị trí quán nước của anh Phạm Phi H để đảm bảo trật tự công cộng. Khi đến, ông T3 nói với T và M: “*quán này là quán của thằng H mà*”. Thấy vậy, T dùng tay nắm khoảng 3 đến 4 cái, M dùng tay nắm khoảng 02 cái vào vùng đầu, mặt ông T3. Sau đó T tiếp tục lấy 01 chiếc mũ cối bằng giấy ép, màu xanh, còn rấn, cứng ở trên đầu ông T3 đập khoảng 02 cái vào vùng đầu ông T3, M dùng tay tát 02 cái vào mặt ông T3 khiến ông T3 bị thương ở vùng mặt ở góc mép trái, vùng đầu ở thái dương đỉnh trái. Thấy T, M đánh ông T3, anh Nguyễn Tuấn P đang ngồi uống nước gần đó, đến can ngăn thì T, M dừng lại. Ông T3 đi xe mô tô đến Công an phường S để trình báo sự việc. Khoảng 2 phút sau, anh Phạm Phi H điều khiển xe mô tô đi đến, thì M nói với anh H: “*Mày đến đây làm gì, mày nhìn cái gì*” đồng thời tay phải cầm điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh của mình đập 01 cái vào gò má trái của anh H. Khi được mọi người xung quan can ngăn thì M dừng lại. M và T tiếp tục chửi bới tại quán đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày thì bỏ đi.

Tại bản kết luận giám định số 247 ngày 18/07/2023 của Trung tâm giám định pháp y, Sở y tế Hải Dương về thương tích của ông Nguyễn Duy T3 thể hiện: Kết quả chính: Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ở góc mép trái kích thước nhỏ. Chấn thương phần mềm gây sưng nề, vùng đầu ở thái dương đỉnh trái. Hiện không phát hiện dấu vết tổn thương, di chứng. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Duy T3 tại thời điểm giám định là 03 % (ba phần trăm). Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, ông T3 bị người khác dùng tay, chân, mũ cối đánh đều có thể gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 14/12/2023, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh đã quyết định: 1. Tuyên bố: Các bị cáo Mạc Văn M và Đồng Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; 2. Áp dụng điểm b, đ, e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mạc Văn M. Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đồng Văn T. 3. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Mạc Văn M 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/9/2023. Bị cáo Đồng Văn T 37 (ba mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/9/2023. Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 19/12/2023, bị cáo Đồng Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 29/12/2023, bị cáo Mạc Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, giảm một phần hình phạt cho các bị cáo; xử phạt bị cáo Minh từ 39 - 41 tháng tù, bị cáo Tới từ 34 - 36 tháng tù.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các bị cáo kháng cáo trong thời gian luật định nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 06/7/2023, tại quán nước của anh Phạm Phi H ở Quảng trường S thuộc khu dân cư T, phường S, thành phố C, bị cáo T, M có hành vi chửi bới, T dùng tay đánh 01 cái vào đầu anh Vũ Đình T, anh Nông Đức N. Khi ông Nguyễn Duy T3, là bảo vệ khu vực quảng trường S đến thì bị T, M dùng tay, dùng mũ cối đánh, tát vào vùng đầu, mặt làm ông T3 bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03 % (ba phần trăm). Khi anh Phạm Phi H đi đến thì M dùng điện thoại Iphone 11 đập 01 cái vào gò má. Sau khi được mọi người can ngăn, T và M tiếp tục chửi bới. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày thì M và T bỏ đi.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chửi bới, sử dụng tay, mũ cối, điện thoại đánh vào cơ thể người khác và hành hung người can thiệp bảo vệ nơi công cộng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo M đã tái phạm chưa được xóa tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy, hành vi của bị cáo M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, đ, e khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự;

hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, đ khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo M, T xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ tính chất hành vi phạm tội, vị trí, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xử phạt bị cáo M 42 tháng tù, bị cáo T 37 tháng tù là có căn cứ. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo T, M đã tác động đến gia đình tự nguyện nộp án phí sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh. Ngoài ra bị cáo T còn giao nộp tài liệu thể hiện quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo đã tích cực tham gia ủng hộ quỹ nhân đạo Hội chữ thập đỏ phường S. Do đó cả hai bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo biểu hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho các bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, do đó có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Mạc Văn M, Đồng Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 14/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh về hình phạt đối với các bị cáo Mạc Văn M, Đồng Văn T.

1. Tuyên bố bị cáo Mạc Văn M, Đồng Văn T phạm tội Gây rối trật tự công cộng
- Áp dụng điểm b, đ, e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mạc Văn M.

Xử phạt: Bị cáo Mạc Văn M **39 (Ba mươi chín)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/9/2023.

- Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đồng Văn T.

Xử phạt: Bị cáo Đồng Văn T **34 (Ba mươi tư)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/9/2023.

2. Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 06/03/2024.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Vụ GDKT1-TANDTC;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; Lưu Tòa.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đoàn Thị Thu Thúy